

CỤC THUẾ TỈNH AN GIANG

CHI CỤC THUẾ

Biểu số: 01/BC THLBMB

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ TRIỂN KHAI LẬP BỘ LỆ PHÍ MÔN BÀI NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Công văn số /CTAGI-HKDCN ngày / 11/2024 của Cục Thuế tỉnh An Giang)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ LPMB QUẢN LÝ THU TRONG NĂM 2024		SỐ THU LỆ PHÍ MÔN BÀI NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 05/01		DỰ TOÁN THU LỆ PHÍ MÔN BÀI NĂM 2025	SỐ LẬP BỘ LỆ PHÍ MÔN BÀI NĂM 2025		SỐ NNT ĐƯỢC MIỄN THU LỆ PHÍ MÔN BÀI NĂM 2025	SO SÁNH		NỢ LỆ PHÍ MÔN BÀI CHUYỂN SANG NĂM 2024	
		SỐ NNT	SỐ LPMB	SỐ NNT	SỐ LPMB		SỐ NNT	SỐ LPMB		Tỷ lệ LPMB phát sinh năm 2025 tăng/giảm so với năm 2024	Số LPMB năm 2025 tăng/giảm so với năm 2024	SỐ NNT	SỐ LPMB
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9=7/4*100	10=7-2	11=1-3	12=2-4
	Chi cục Thuế												
I	Địa bàn huyện, thị xã, thành phố ...												
1	Cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc diện phải nộp LPMB												
a	Có doanh thu trên 500 triệu đồng/năm: 1.000.000 (một triệu) đồng/năm												
b	Có doanh thu trên 300 đến 500 triệu đồng/năm: 500.000 (năm trăm ngàn) đồng/năm												
c	Có doanh thu trên 100 đến 300 triệu đồng/năm: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng/năm												
2	Cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc diện miễn LPMB												
II	Địa bàn huyện, thị xã, thành phố ...												
1	Cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc diện phải nộp LPMB												
a	Có doanh thu trên 500 triệu đồng/năm: 1.000.000 (một triệu) đồng/năm												
b	Có doanh thu trên 300 đến 500 triệu đồng/năm: 500.000 (năm trăm ngàn) đồng/năm												
c	Có doanh thu trên 100 đến 300 triệu đồng/năm: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng/năm												
2	Cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc diện miễn LPMB												

NGƯỜI LẬP BIỂU

CHI CỤC TRƯỞNG

, ngày tháng năm